

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày 21 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà H'Lum Niê

2. Bà Trần Thị Thanh Thâm

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn D; sinh năm 1990, tại Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Võ Thị V. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tại bản án số: 203/2014/HSST, ngày 13/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/02/2020 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư M'gar, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 04/02/2020, tại nhà nghỉ T thuộc buôn C, xã C1, huyện D, tỉnh Đắk Lắk tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tổng hợp về kinh tế và ma túy thuộc Công an huyện Cư M'gar đã kiểm tra và phát hiện Trần Văn D có hành

vi tâng trữ 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong có chứa 01 (một) gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc có chứa các cục chất rắn màu trắng. D khai nhận số chất rắn màu trắng nói trên là ma túy, loại Heroine nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong toàn bộ tang vật trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D Trần Văn D khai nhận: Vào ngày 04/02/2020, D cần mua ma túy để sử dụng thì được một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) nói cho D biết có người tên T1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) có bán ma túy và T1 đang ở phòng số 7 nhà nghỉ T thuộc buôn C, xã C1, huyện D. Khoảng 16 giờ cùng ngày D thấy Nguyễn Q, trú tại thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là bạn của D đi xe mô tô biển kiểm soát: 54M2- 6439 đi ngang qua nhà D nên D đã nhờ Q chở đến nhà nghỉ T và nói với Q là đi công việc thì Q đồng ý. Khi Q chở D đến gần nhà nghỉ T thì D nói Q đứng ngoài đợi và mượn xe mô tô của Q đi đến nhà nghỉ T để mua ma túy. Khi đi đến nhà nghỉ T, D đi thẳng lên phòng số 7 để gặp Thu và mua ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong D vừa đi đến cầu thang của nhà nghỉ T thì bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Lợi dụng lúc D bị bắt đối tượng tên Thu đã bỏ trốn.

Tại bản kết luận giám định số 89/GĐMT-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy; có khối lượng 0,1880 gam, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số: 17/CT – VKS, ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định đã truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy bị cáo Trần Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM’gar truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo nhận thức được Heroin là chất ma túy gây nghiện nặng làm huỷ hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự như cướp giật, trộm cắp...Tình hình hiện nay loại tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp. Một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý các hành vi phạm tội về ma túy thật nghiêm khắc. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân lương thiện, sống biết tôn trọng pháp luật cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên Thu bán ma túy cho Trần Văn D và đối tượng nói cho D biết Thu có ma túy để D đến mua, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Q là người chở Trần Văn D đến nhà nghỉ T và cho D mượn xe mô tô biển kiểm soát: 54M2- 6439 nhưng Q không biết D thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Thị Giang là quản lý của nhà nghỉ T do không biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Thu và D nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn D, Công an huyện D ra Quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1544 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì có các chữ ký ghi tên: Đoàn Trường Sơn, Lê Khắc Nguyên và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 (một) ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống kim tiêm đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04 tháng 02 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1544 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì có các chữ ký ghi tên: Đoàn Trường Sơn, Lê Khắc Nguyên và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 (một) ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống kim tiêm đã qua sử dụng (Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKS huyện CưM'gar;
- CA huyện CưM'gar;
- THA dân sự; THA hình sự;;
- Bị cáo;
- Lưu văn thư; hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Tha